

BÀI 7

TÀI TRỢ VÀ BẢO LÃNH NGÂN HÀNG

TRONG NGOẠI THƯƠNG

ThS. Nguyễn Thị Lan Hương

TÌNH HUỐNG KHỞI ĐỘNG

Công ty xuất nhập khẩu A ký kết một hợp đồng xuất khẩu hàng may mặc cho một công ty tại Pháp. Để có vốn chuẩn bị thực hiện hợp đồng, công ty xuất nhập khẩu A gửi đến ngân hàng thương mại B hồ sơ xin vay bổ sung vốn lưu động và đã được ngân hàng B đồng ý. Trước khi giải ngân cho nhà xuất khẩu, ngân hàng B yêu cầu nhà xuất khẩu phải chấp hành một số điều kiện nhất định.



❓ Những điều kiện đó là gì để ngân hàng B thực hiện tài trợ xuất khẩu cho công ty A?

MỤC TIÊU

◆ Hiểu rõ các loại tài trợ và quy trình tài trợ xuất khẩu; ◆

◆ Hiểu rõ sự cần thiết của bảo lãnh ngân hàng trong ngoại thương; ◆

◆ Nắm vững bản chất các loại bảo lãnh ngân hàng. ◆

NỘI DUNG

1

Điều kiện để ngân hàng thương mại tài trợ ngoại thương

2

Các loại tài trợ xuất khẩu ngắn hạn

3

Quy trình tài trợ xuất khẩu

4

Khái niệm, các bên tham gia bảo lãnh ngân hàng

5

Chức năng của bảo lãnh ngân hàng

6

Phân loại bảo lãnh ngân hàng

1. ĐIỀU KIỆN TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG



- Đội ngũ cán bộ kinh doanh ngân hàng phải đủ năng lực và tính chuyên nghiệp cao;
- Xây dựng chu trình kinh doanh với các nghiệp vụ ngân hàng quốc tế khép kín;
- Có hệ thống ngân hàng đại lý rộng, quan hệ chặt chẽ;
- Bảo đảm mối quan hệ chặt chẽ giữa ngân hàng với các cơ quan cung ứng dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu;
- Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, hệ thống kỹ thuật và công nghệ hiện đại.

2. CÁC LOẠI TÀI TRỢ XUẤT KHẨU NGẮN HẠN

- Tài trợ vốn lưu động: Ngân hàng dựa vào các báo cáo tài chính, nguồn thông tin khác, đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trong thời gian cho vay để làm cơ sở hoàn trả nợ vay.
- Tài trợ ngoại thương: Liên quan đến từng thương vụ riêng lẻ hoặc một chuỗi các thương vụ của nhà xuất khẩu. Ngân hàng đặc biệt coi trọng tính hiệu quả của thương vụ tham gia tài trợ. Nguồn trả nợ cho các khoản tài trợ xuất khẩu là số tiền bán hàng mà ngân hàng thu được từ người mua nước ngoài; sau khi khấu trừ nợ, phần còn lại sẽ được chuyển lại cho nhà xuất khẩu.



2. CÁC LOẠI TÀI TRỢ XUẤT KHẨU NGẮN HẠN

Phân loại:

- Tài trợ trước khi giao hàng: Tài trợ trực tiếp cho nhà xuất khẩu để trang trải phần tài sản lưu động tăng thêm, như giá trị vật tư nguyên vật liệu, sản phẩm dở dang, dự trữ thành phẩm xuất khẩu. Hoặc tài trợ trực tiếp cho những nhà sản xuất cung ứng hàng hóa phục vụ xuất khẩu.
- Tài trợ sau khi giao hàng: Gồm các công cụ phát sinh sau khi hàng hóa đã được gửi đi cho nhập khẩu: Bộ chứng từ hàng xuất, hối phiếu đã chấp nhận còn thời hạn.



3. QUY TRÌNH TÀI TRỢ XUẤT KHẨU

3.1. Chính sách tài trợ xã hội của nhà nước

3.2. Giám sát tài trợ trước khi giao hàng

3.1. CHÍNH SÁCH TÀI TRỢ XÃ HỘI CỦA NHÀ NƯỚC



- Tiêu chuẩn khách hàng được xem xét tài trợ;
- Các hoạt động xuất khẩu được ngân hàng xem xét tài trợ;
- Những ưu đãi mà ngân hàng dành cho khách hàng;
- Các dịch vụ mà ngân hàng cung cấp cho khách hàng nhằm hỗ trợ xuất khẩu: Thông tin thị trường, khách hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại tệ, bảo lãnh ngân hàng...
- Quy định nội dung tài trợ.

CÂU HỎI THẢO LUẬN



Các biện pháp bảo đảm tiền vay có thể là những biện pháp nào?

3.2. GIÁM SÁT TÀI TRỢ XUẤT KHẨU TRƯỚC KHI GIAO HÀNG



- Thủ tục hồ sơ:
 - Lập tờ trình thẩm định cho vay vốn;
 - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ ngắn hạn;
 - Hợp đồng tín dụng ngắn hạn – cho vay từng lần;
 - Hợp đồng tín dụng – cho vay theo hạn mức.
- Điều kiện cần thiết trước khi giải ngân:
 - Trình bản gốc đơn đặt hàng hay HĐTM có hiệu lực hoặc L/C đã được mở;
 - Phương án bảo đảm thu gom hàng xuất hoặc mua sắm vật tư nguyên liệu sản xuất từ các nhà cung cấp;
 - Giải trình về năng lực quản trị kinh doanh;
 - Trình các chứng từ cần thiết.

3.2. GIÁM SÁT TÀI TRỢ XUẤT KHẨU TRƯỚC KHI GIAO HÀNG (tiếp theo)

- Giám sát quá trình sử dụng vốn:
 - Khâu xác nhận đơn đặt hàng;
 - Khâu thu mua vật tư, hàng hóa;
 - Quá trình sản xuất hàng xuất khẩu;
 - Kho tàng và bảo quản hàng hóa;
 - Bao bì đóng gói hàng hóa;
 - Vận chuyển hàng đến kho và ra cảng;
 - Chuyên chở hàng hóa đến bên mua;
 - Nhận tiền từ bên mua hoặc ngân hàng của bên mua.
- Giám sát và cập nhật thông tin từ khách hàng vay.



4. BẢO LÃNH NGÂN HÀNG TRONG NGOẠI THƯƠNG

TÌNH HUỐNG

Công ty Vinafood xuất khẩu gạo sang Philipines. Nhà nhập khẩu yêu cầu phải có bảo lãnh thực hiện hợp đồng do một ngân hàng thương mại tại Philipines phát hành. Vinafood yêu cầu một ngân hàng thương mại Việt Nam ra chỉ thị cho một ngân hàng thương mại tại Philipines phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng cho người nhập khẩu hưởng.

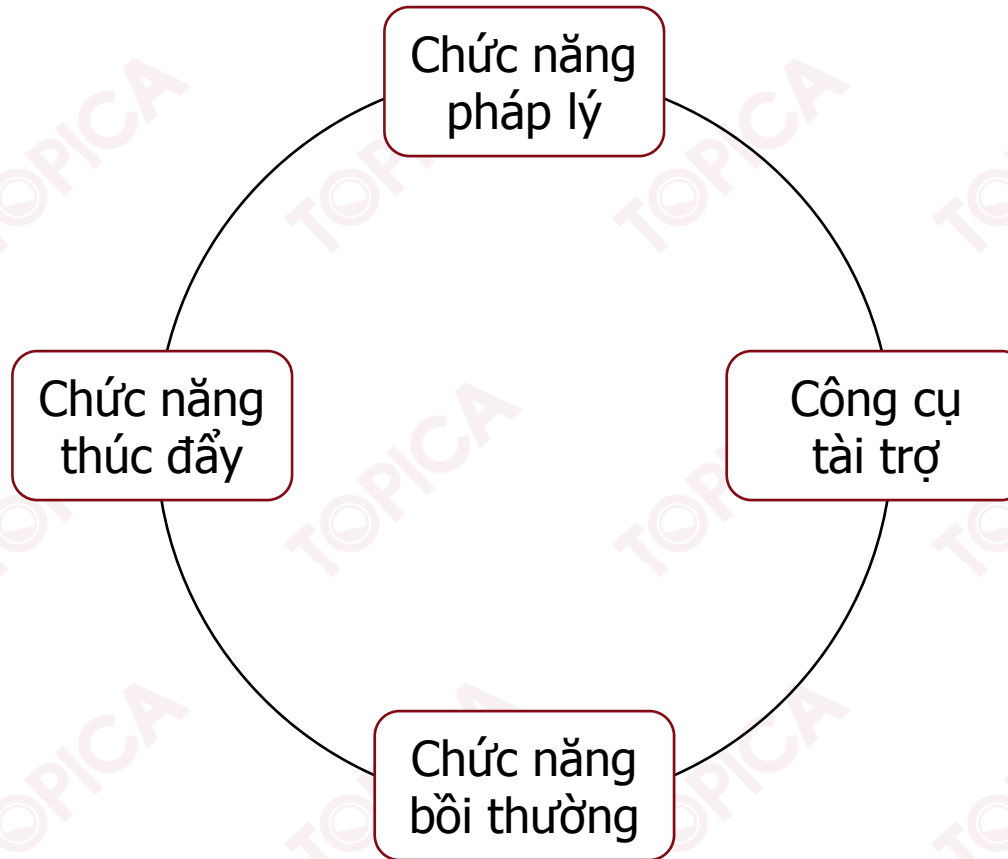
Vậy công ty Vinafood hành động đúng hay sai?

4. BẢO LÃNH NGÂN HÀNG TRONG NGOẠI THƯƠNG



- Khái niệm:
 - Là hình thức tín dụng chữ ký.
 - Là một trong các hình thức cấp tín dụng, được thực hiện thông qua sự cam kết bằng văn bản của tổ chức tín dụng với bên có quyền về thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho khách hàng khi khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh.
 - Là loại hình tài trợ ngoại thương.
- Các bên tham gia:
 - Người bảo lãnh.
 - Người xin bảo lãnh hay người được bảo lãnh.
 - Người thụ hưởng.

5. CHỨC NĂNG CỦA BẢO LÃNH NGÂN HÀNG



CÂU HỎI THẢO LUẬN



Có phải ngân hàng trực tiếp cấp vốn cho khách hàng không?

6. PHÂN LOẠI BẢO LÃNH

6.1. Căn cứ vào phương thức phát hành

6.2. Căn cứ vào mục đích bảo lãnh

6.3. Căn cứ vào điều kiện thanh toán

6.1. CẶC CỨ VÀO PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH

6.1.1. Bảo lãnh trực tiếp

6.1.2. Bảo lãnh gián tiếp

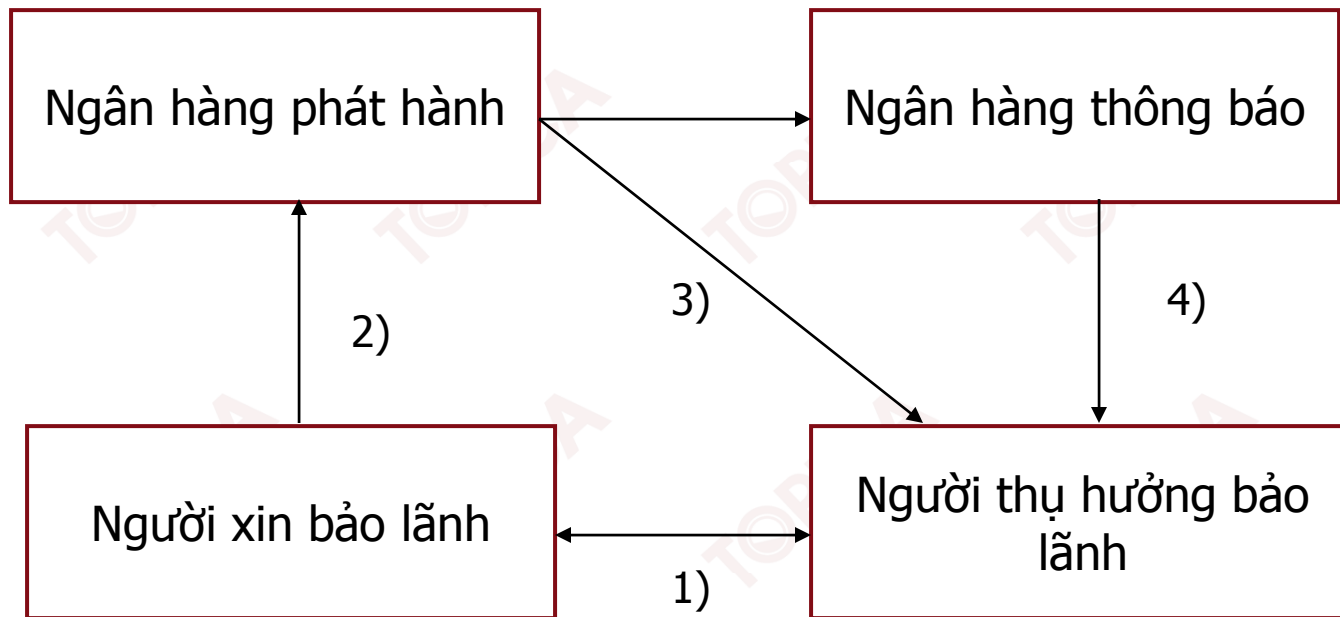
6.1.1. BẢO LÃNH TRỰC TIẾP

- Khái niệm:
 - Ngân hàng của người xin bảo lãnh cam kết bồi thường không hủy ngang trực tiếp cho người thụ hưởng.
 - Sau khi đó bồi thường cho người thụ hưởng, ngân hàng truy đòi bồi hoàn trực tiếp từ người xin bảo lãnh.
- Các bên tham gia:
 - Ngân hàng phát hành;
 - Người xin bảo lãnh;
 - Người thụ hưởng.



6.1.1. BẢO LÃNH TRỰC TIẾP

Quy trình



1. Hợp đồng gốc được ký kết bởi người xin bảo lãnh và người thụ hưởng bảo lãnh.
2. Khách hàng yêu cầu ngân hàng phát hành thư bảo lãnh và cam kết hoàn trả.
3. Trường hợp không có ngân hàng đại lý, ngân hàng phát hành thư bảo lãnh và chuyển trực tiếp cho người thụ hưởng.
4. Trường hợp có ngân hàng đại lý, ngân hàng phát hành thư bảo lãnh và chuyển cho người thụ hưởng thông qua ngân hàng đại lý.

6.1.2 BẢO LÃNH GIÁN TIẾP



- **Khái niệm:**

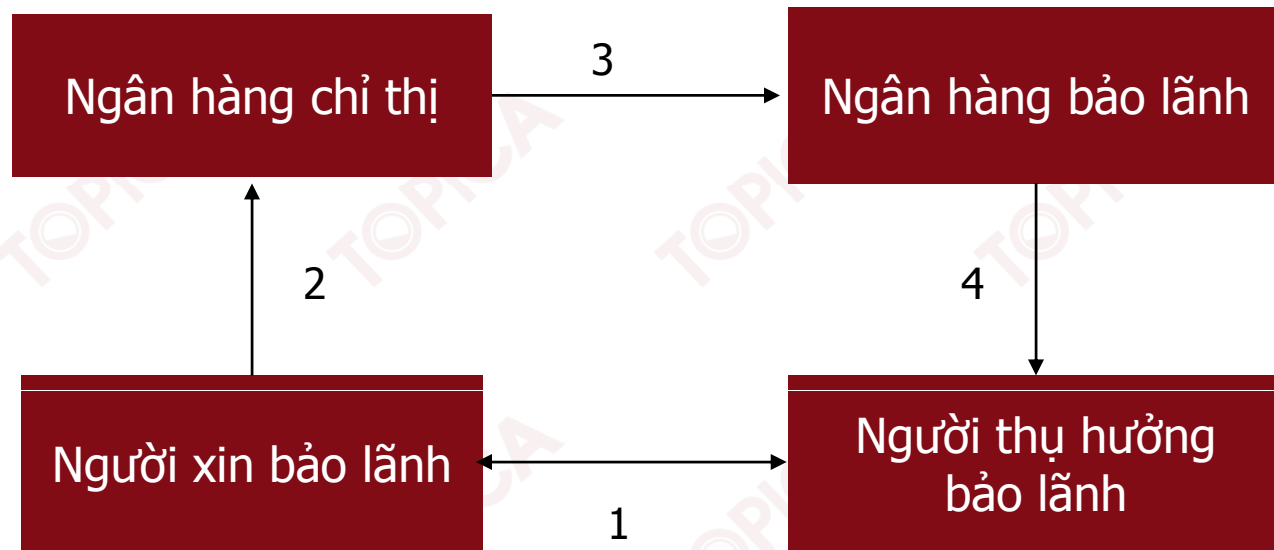
- Người xin bảo lãnh yêu cầu ngân hàng phục vụ mình (ngân hàng chỉ thị) đề nghị ngân hàng ở nước người thụ hưởng (ngân hàng bảo lãnh) phát hành thư bảo lãnh và chuyển cho người thụ hưởng.
- Ngân hàng chỉ thị phải phát hành thư bảo lãnh cho ngân hàng bảo lãnh hưởng.

- Các bên tham gia:

- Người xin bảo lãnh;
- Ngân hàng chỉ thị;
- Ngân hàng bảo lãnh;
- Người thụ hưởng.

6.1.2. BẢO LÃNH GIÁN TIẾP

Quy trình



1. Hợp đồng gốc.
2. Khách hàng yêu cầu ngân hàng phục vụ mình chỉ thị cho ngân hàng đại lý phát hành thư bảo lãnh và chuyển cho người thụ hưởng.
3. Ngân hàng chỉ thị phát hành thư bảo lãnh đối ứng cho ngân hàng bảo lãnh hưởng.
4. Ngân hàng bảo lãnh phát hành thư bảo lãnh và chuyển cho người thụ hưởng.

6.2. CĂN CỨ VÀO MỤC ĐÍCH BẢO LÃNH

6.2.1. Bảo lãnh dự thầu

6.2.2. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

6.2.3. Bảo lãnh tiền đặt cọc và tiền ứng trước

6.2.4. Bảo lãnh thanh toán

6.2.5. Báo lãnh bảo hành

6.2.1. BẢO LÃNH DỰ THẦU



- Mục đích: Bù đắp những thiệt hại về thời gian và chi phí cho chủ thầu do những vi phạm của người dự thầu gây ra như: rút đơn thầu, trúng thầu nhưng bỏ không ký tiếp hợp đồng cung ứng...
- Mức bảo lãnh: 2% - 5% giá trị hợp đồng.
- Các bên tham gia: Chủ thầu (người mua, nhà nhập khẩu) là người thụ hưởng bảo lãnh; Người dự thầu (người bán, nhà xuất khẩu).
- Người dự thầu phải nộp kèm đơn dự thầu một thư bảo lãnh dự thầu do một ngân hàng phát hành.

6.2.2. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG



- Mục đích:
 - Tạo nghĩa vụ cho nhà xuất khẩu phải thực hiện đúng những điều đã ký kết trong hợp đồng;
 - Bồi thường cho nhà nhập khẩu trong trường hợp nhà xuất khẩu vi phạm hợp đồng.
- Mức bảo lãnh: 5-10% giá trị của hợp đồng.
- Các bên tham gia nhà nhập khẩu (người thụ hưởng bảo lãnh); nhà xuất khẩu (người xin bảo lãnh).

6.2.3. BẢO LÃNH TIỀN ĐẶT CỌC VÀ TIỀN ỨNG TRƯỚC

- Đặt cọc là việc nhà nhập khẩu chuyển một số tiền ký quỹ nhằm đảm bảo thực hiện hợp đồng, đồng thời nhà nhập khẩu cũng yêu cầu nhà xuất khẩu đề nghị ngân hàng phát hành thư bảo lãnh khoản tiền đặt cọc đó.
- Mục đích: Đảm bảo cho nhà nhập khẩu được nhận lại số tiền đã đặt cọc hay ứng trước trong trường hợp nhà xuất khẩu không hoàn thành nghĩa vụ thực hiện hợp đồng.
- Mức đặt cọc: 5 – 20% giá trị hợp đồng.
- Các bên tham gia: Nhà nhập khẩu (người thụ hưởng bảo lãnh); nhà xuất khẩu (người yêu cầu bảo lãnh).



6.2.4. BẢO LÃNH THANH TOÁN

- Mục đích: Để hạn chế rủi ro không được thanh toán đầy đủ và đúng hạn của người mua, người bán yêu cầu một bảo lãnh trả chậm của ngân hàng.
- Các bên tham gia: Nhà xuất khẩu (người thụ hưởng bảo lãnh); nhà nhập khẩu (người yêu cầu bảo lãnh).



6.2.5. BẢO LÃNH BẢO HÀNH

- Áp dụng: Trong đấu thầu xây dựng để bảo hành công trình hoặc bảo lãnh trong các hợp đồng nhập thiết bị đồng bộ để bảo hành thiết bị máy móc.
- Mức bảo lãnh: 5-10% giá trị hợp đồng.
- Trường hợp người cung ứng hoặc người dự thầu không bảo hành thiết bị, công trình thì ngân hàng bảo lãnh sẽ trả tiền bảo lãnh cho người thụ hưởng để thuê công ty khác sửa chữa, bảo hành.



6.3. CĂN CỨ VÀO ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

6.3.1. Bảo lãnh thanh toán vô điều kiện

6.3.2. Bảo lãnh thanh toán kèm chứng từ

6.3.3. Bảo lãnh thanh toán kèm theo phán quyết của tòa án

6.3.1. BẢO LÃNH THANH TOÁN VÔ ĐIỀU KIỆN

Bảo lãnh thanh toán vô điều kiện (Demand Guarantee): Là bảo lãnh mà việc thanh toán được thực hiện ngay khi ngân hàng phát hành nhận được yêu cầu đầu tiên bằng văn bản của người thụ hưởng và xem đây như một lệnh thanh toán đơn giản không đòi hỏi phải có chứng từ kèm theo.



6.3.2. BẢO LÃNH THANH TOÁN KÈM CHỨNG TỪ

Bảo lãnh thanh toán kèm chứng từ (Documentary Guarantee): Là loại bảo lãnh có điều kiện thanh toán là phải có chứng từ xác nhận của bên thứ ba, thường là một bên độc lập có đủ tư cách chuyên môn để xác nhận.



6.3.3. BẢO LÃNH KÈM THEO PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN

Điều kiện thanh toán: Người thụ hưởng phải xuất trình một phán quyết của Tòa án hoặc trọng tài khẳng định việc vi phạm nghĩa vụ của người được bảo lãnh và trách nhiệm bồi hoàn cho người thụ hưởng.



TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

- Hoạt động ngoại thương tiềm ẩn nhiều rủi ro, vì vậy để một ngân hàng thương mại có thể tham gia tài trợ xuất nhập khẩu được đảm bảo an toàn và hiệu quả thì cần phải hội tụ một số điều kiện nhất định.
- Bảo lãnh ngân hàng có thể được hiểu theo nhiều góc độ khác nhau, song nhìn chung đều thống nhất ở một điểm: Là một loại hình tín dụng của ngân hàng.